SỐ THỨ 1500 — NGÀY THỨ SÁU 17 MARS 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ: 0$02

	HANOI			[illegible]	[illegible]	Ngoại-quốc
	[illegible]	[illegible]	[illegible]			
Một năm. .	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	9$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng. .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE, n° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

4e page — *Une seule insertion. . . .* 0$30 le c/m
Par contrat annuel —
Par centimètre et par insertion. . . . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

SOUSCRIVEZ A L'EMPRUNT INDOCHINOIS EN PIASTRES

NÊN MUA QUỐC-TRÁI ĐÔNG-PHÁP TÍNH BẰNG BẠC

[illegible]

宜買東法公債票算銀元

TIẾT-KIỆM

Tiết kiệm nghĩa là dè dặt không phải là bỏn-xẻn, tùy cái việc đáng tiêu thì tiêu mà cái việc không đáng tiêu thì không tiêu, tiêu có chừng mực mà không hoang phí. Đức Khổng-tử có nói: sinh nhiều ăn ít, làm gấp dùng vừa thì của không bao giờ thiếu. Các nhà kinh-tế học Âu-châu cũng thường nói: tiết-kiệm tích-súc là hai cái cốt-tử làm giàu. Thánh hiền Đông Tây răn dạy trong sách vở biết bao nhiêu là những câu sùng kiệm giới xa. Thế mà những câu răn dạy ấy đến bây giờ coi thành ra trần-hủ, ở xứ ta có dễ không ai còn thèm giảng-cứu đến nữa.

Từ khi có cái văn minh vật chất tiếp xúc đến lỗ tai con mắt người mình, ở những chỗ đô-hội tỉnh-thành hình như chìm đắm vào trong cái ác-trào ấy cả; cách hào-xa lãng-phí gần thành ra cái tập-quán phổ-thông: ăn thì những hải sâm quan yến; uống thì những cốt nhát sâm-banh; mặc thì những hàng Tàu, hàng Nhật, hàng Tây, nay một này, mai một kia, gấm đoạn cũng chưa là sang, nhung nỉ cũng chưa là ấm; đồ trần-thiết thì nào tủ chè khảm, nào khăn bàn thêu, nào thống Tàu, nào lọ sứ, sang-trọng ra sắm đến năm, bảy trăm đồng một cái cũng có, mà tầm thường cũng mất bảy tám chục cho đến một vài trăm; lại còn những cái ăn không no, mặc không ấm, dùng không được việc gì mà cũng huy-hoắc kể trăm, kể ngàn, nào vòng, nào hột, nào nhẫn, nào hoa, vàng trát đầy mình, ngọc quàn đầy cổ; một hộp nước hoa đến năm, sáu đồng bạc; một điếu xì-gà đến bảy, tám phát-lăng; một bữa tiệc, một bữa giỗ, một đám hỉ, một đám tang, có khi tiêu phí bằng một cái vốn doanh-nghiệp của một người trung-gia, một cái khoản tuế-chi của một nhà buôn lớn; cái cách ăn tiêu càng xa cực-xỉ, mỗi năm mỗi tiến, càng ngày càng hơn, thi nhau mà làm, ganh nhau lấy tiếng; thứ nhất là bọn thiếu-niên thì ăn hoang mặc hại, bạo-điển của trời, lại càng ghê-gớm nữa.

Có người nói: cách ăn ở phải tùy thời mà thay đổi: chén ngọc đũa ngà, cổ-nhân chê là xa xỉ, đến bây giờ cũng là vật thường dùng; gấm vóc xe ngựa, ngày xưa vào bậc vương hầu, đến bây giờ chưa lấy gì làm sang trọng. Huống ngày nay Âu Á giao thông, không phải lúc nhà ai cứ đóng cửa giữ theo thói nhà ấy; người ta múa hát lâu đài, áo xiêm ngọc lụa, có lẽ nào mình cứ giữ cái thói cà chua mắm mặn, nồi đất mâm nan; giảng tiết kiệm ở đời nay, thế là thoái hóa chứ không phải là tiến hóa. Phải, cách ăn ở nên tùy thời thay đổi là phải, nhưng dù thay đổi thế nào đi nữa, thì ăn mặc cũng cốt hợp vệ-sinh là quí, trần thiết cũng cốt được nhã khiết là vừa; những cái không phải nhật dụng tất nhu thì hư phí làm chi cho vô ích; và lại người ta mà ham mê về nhục-dục quá nhiều thì tu-dưỡng về tinh-thần rất ít, chẳng những là hại của, mà thân thể cũng nhân thế suy-nhược trí-thức cũng nhân thế thấp hèn; người đương cục lấy làm khoái chí thỏa đời; mà kẻ thức giả cho là bùa mê thuốc độc. Cho nên người ta nói: « giả văn minh là đường tội lỗi » không phải là lời nói không.

Lại có người nói: văn-minh trong thế-giới bởi loài người có thị-dục mà ra; đường sinh-hoạt của người ta cứ mỗi ngày mỗi lên không chịu giữ một mực; mọi sự dưỡng sinh, trước còn mộc mạc sau ra văn-hoa; những vật trước đã lấy làm hoàn toàn, sau lại hiềm là thiếu thốn; hy-vọng ngày càng lớn thì sự-nghiệp ngày càng nhiều; cái xa-xỉ của loài người lên chừng nào thì cái trình-độ văn-minh cũng tiến theo lên chừng ấy; nếu cứ yên bề giản lậu, thì thế-giới còn có tiến bộ gì. Than ôi! những lý-tưởng ấy nếu hiểu lầm sẽ có hại lớn. Văn-minh trong thế-giới vẫn là bởi cái hy-vọng cao-thượng của người ta mà ra; song sự nghiệp văn-minh gây dựng được nên thật là nhờ ở tiết kiệm. Thử xét trong lịch-sử văn-minh của nhân-loại biết bao nhiêu công lớn việc nhỏ là chẳng phải nhờ ở tư-bản với nhân-công, không tiết-kiệm thì tư-bản với nhân-công bởi đâu mà có? Loài người sở dĩ khác hơn muôn vật, cũng chỉ vì biết để dành ăn nhịn, tính công ích cho xã-hội, mưu hạnh-phúc cho ngày sau. Nghĩ ở một nước văn-minh còn ấu trĩ như nước ta bây giờ, ruộng đất mười phần còn bỏ hoang đến năm sáu, lợi rừng lợi bể, trời đất sinh ra ở xứ mình để cho người mình hưởng dụng, còn bỏ hoài bỏ phí chưa khai-thác được chút nào; những việc công-cộng trong xã-hội như việc giáo dục, việc từ-thiện, việc tương-bảo tương-trợ còn khiếm-khuyết cực nhiều. Phàm những sự-nghiệp văn-minh trong nước, việc gì là việc không tiền có thể làm nên, mà tiền trong nước có dư hay không là chỉ trông ở sự tiết kiệm tích-súc của người trong nước. Hiện các nước văn-minh tiền-tiến bây giờ cũng đều lấy tăng gia sinh sản, hạn-chế tiêu phí là cái phương-pháp độc nhất vô-nhị để bảo-thủ văn-minh; ta mà thật có bụng muốn bộ-sậu văn-minh, cũng không gì bằng thực-hành hai câu ấy vậy.

Ai ơi! xin ngẫm kỹ cuộc đời, nhòm xa hậu vận; cái tệ hào xa lãng phí thật đã làm cho phong-hóa trong xã-hội ta phải đồi bại, nguyên khí của quốc-gia ta phải tiêu mòn. Xem ngay hiện trạng xứ ta bây giờ, biết bao nhiêu là kẻ hèn yếu đã bị cùng khổ lưu-ly, kẻ cường-bạo đã thành côn-biển đạo-tặc; còn tiền thì vợ chồng, hết tiền thì ly-dị; có tiền thì bầu bạn, không tiền thì cừu thù; xét cái bệnh căn, cũng đều bởi tập tính xa hoa, không giữ tiết-kiệm mà sinh ra cả. Muốn cứu cái bệnh ấy, thì tiết-kiệm chính là phương thuốc trúng bệnh ở xứ ta bây giờ; đừng có mơ-tưởng cái văn-minh vật-chất bề ngoài mà coi những câu giới xa sùng kiệm của thánh-hiền là gàn là hủ cả.

T.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 14 Mars 1922

Việc nhà Thực-nghiệp ngân-hàng

Hội-đồng kỷ-luật đã nghe ông Berthelot trình bày mọi lẽ về việc nhà Thực-nghiệp ngân-hàng. Quan Poincaré chủ-tọa hội-đồng.

Việc Nam-phi-châu

Quân linh chánh-phủ đã chiếm được nhiều trận-địa quan trọng. Tù-binh kể hàng mấy nghìn.

Việc xứ Ái-nhĩ-lan

Ở Belfast lại có loạn. Có 15 người bị-thương.

VÔ TUYẾN ĐIỆN

Bordeaux, ngày 16 Mars 1922

Thứ-dân nghị-viện

Thứ-dân nghị viện nghe lời kết-luận của ông Noblemaire là dự thẩm ủy-viên về bản dự-thảo của quan Vệ-sinh bộ thượng-thư M. Strauss xin trù tính một khoản tiền bất thường là hai triệu năm trăm nghìn quan để dự vào việc trừ bệnh sốt rét thương-hàn ở Ba-lan và ở Đông-âu.

Quốc-phòng trái đơn

Việc phát-hành quốc-phòng trái đơn giá năm quan, và hai mươi quan hoãn lại từ ngày 12 Mars 1922.

Việc Nam-phi-châu

Có tin rằng trong các quận trung-ương ở Rand, tình trạng ngày nay đã khá bình tĩnh. Quân linh Chánh-phủ đã phá vỡ quân linh phản-nghịch. Quân linh chánh-phủ bắn đại-bác vào một giờ mười phút, thì thành Fordsburg đầu hàng. Bộ binh hiện-đã đuổi bắt quân phản-nghịch trong các phố.

Cuộc hội-nghị Gênes

Báo *Temps* bình phẩm về việc chánh-phủ Xô-viết xin được cử đại-biểu đến dự cuộc hội-nghị của các nhà giám-định Đồng-minh ở Londres, có nói: chỉ có nước Ý là có quyền phúc lại chánh-phủ Xô-viết về việc ấy là một việc quan-hệ về việc dự bị cuộc hội-nghị Gênes. Báo ấy lại nói: các nước thuộc về cuộc Tiểu Đồng-minh, và các nước trung-lập được thỉnh đến dự cuộc hội-nghị Gênes không cần phải cử đại-biểu đến dự cuộc hội-nghị Londres làm chi, vì tại cuộc hội-nghị ấy chỉ các nhà giám-định của nước Pháp, nước Anh, nước Ý, nước Nhật, nước Bỉ mà thôi. Báo *Temps* có nói rằng các chánh-phủ về cuộc Tiểu Đồng-minh và chánh-phủ Ba-lan đã điều-đình với nhau như sau này: 1° Tại cuộc hội-nghị Gênes các chánh phủ ấy sẽ cùng nhau bênh vực cái chương-trình trước đã soạn tại cuộc hội-nghị Cannes. 2° Tại cuộc hội-nghị Gênes về các vấn-đề kinh tế, thì các nước ấy sẽ hợp ý-kiến với nhau. 3° Các chánh phủ ấy giữ gìn cho việc mở mang đường vận tải được tiện lợi mà không thiệt hại đến việc bảo toàn quyền độc-lập của các nước. 4° Các chánh-phủ ấy sẽ xin rằng tất cả các nước Đồng-minh đều dự vào cuộc nghị-luận có quan-hệ đến các nước ấy.

Dư-luận nước Ý đối với kỹ nghệ nước Pháp

Trong số báo nước Ý *Le Soir* ngày 14 Mars, có bài khen ngợi kỹ-nghệ nước Pháp ở Saint-Etienne thịnh-vượng phát đạt. Bài ấy nói: Cái tình trạng miền ấy rất đáng là vui lòng hả dạ. Trong buổi khủng-hoảng ngày nay, mà người thừa hàng ở đấy cũng nhiều lắm, các nhà kỹ-nghệ miền ấy, ra công gắng-sức một cách êm-đềm, và kiên-tâm để khôi-phục lại thị-trường. Báo ấy lại nói về kỹ-nghệ đồ dệt thì ngày nay nước Pháp đứng vào bực thứ nhì, mà về kỹ-nghệ gang sắt thì có lẽ đứng vào bực nhất ở Âu-châu.

Cuộc đấu xảo tranh vẽ

M. Léon Bérard, thượng-thư bộ Học-vụ, và M. Paul Léon chủ sự bộ Mỹ-nghệ đã làm lễ mở cuộc đấu-xảo nghề vẽ của Đại-pháp trong vòng một trăm năm. Cuộc đấu-xảo ấy đặt ra cốt để cho Bảo tàng viện ở Strasbourg mua lấy những bức tranh của các nhà danh-họa Đại-pháp kim thời. Trong cuộc đấu xảo này có những tranh của các nhà danh-họa Chasseriau, d'Ingres, de Corot, de Pavis, de Chavannes, Monet, Zisley Pissaro. Trong cuộc đấu-xảo này có thể xem xét được sự tiến bộ của nghề họa Đại-pháp từ năm 1820 đến năm 1920.

Quốc trái Đại-pháp: 3 %. 59,15. 4 %. 1918 64,25. — 5 %. 78,95, — 5 %. 1920 92.75 — 6 %. 1920 94.

Bordeaux, ngày 17 Mars 1922.

Ông Philippe Berthelot tại ngoại

Sau khi các quan thượng-thư hội-nghị ngày hôm thứ năm mới rồi, quan Giám-quốc có ký chỉ-dụ bắt ông Philippe Berthelot phải tại ngoại.

Quốc-trái Đại-Pháp — 3 %. 58,20 — 4 %. 1918 64,25. — 5 %. 78,95 — 5 %. 1920, — 92, 75. — 6 %. 1920 94.

LỜI ĐÀN BÀ

Muốn biết cái tính nết tốt nên xem ngay cách cư-xử có trật tự cùng không

Mọi người sinh trong đời, đều có một cái sở-trường khác nhau, cho nên tính cách không mấy kẻ giống nhau, mà nghề nghiệp cũng thế; nghề nghiệp có việc thanh việc thô, có việc dùng về tâm trí, có việc dùng về công-lực; nếu xét tính cách người thời coi ngay như nghề nghiệp; mà muốn xét nết-na người thời coi như nơi hành-chỉ có trật-tự, cùng không; và có làm hết bổn-phận không? Khi hành-chỉ đã có trật tự lại làm được hết bổn phận của mình, thời ai bảo người ấy là không xứng đáng, tất thiên-hạ không dám tin; bởi vì công việc làm có cái nên làm trước, có cái nên làm sau, và điều khinh điều trọng, thân, sơ khác nhau nhiều lắm; nói ra thời cực kỳ dễ mà làm cho trọn vẹn thời cực-kỳ khó; đã đành rằng ai ai cũng biết có tình nghĩa đối với xã hội, thế mà trong một chốn gia đình thời trên có cha mẹ, giữa có vợ chồng, dưới có con cái; vợ chồng nên ăn ở làm sao, con cái phải có công nuôi và dạy, nên xử lính ra thế nào? Còn cha mẹ thì lấy hiếu-đạo cung phụng, có yêu-mến, hòa-nhã kính-sợ, có phải khác hai đường kia ra một tầng nữa hay không? Nếu tình nghĩa có, mà hiếu-đạo không có, sao gọi là đáng làm người? Làm người sở dĩ khác muôn loài là vì trọng có đạo cha con, chớ như lấy sự thương yêu mà không biết kính sợ, thời loài vật đều có cả; loài vật thương yêu nhau, là vì cái thiên tính sinh ra một lẽ tự nhiên như vậy, chớ không phải vì cái giấy pháp luật lễ nghĩa bắt buộc phải theo, nên chi nó thương cha mẹ cũng như thương con cái, thương con cái cũng như thương vợ chồng tùy khi thương yêu mà cũng tùy khi ghét bỏ.

Còn người ta thời không thế động, là có đạo ngũ-luân rất rõ-rệt; vậy thời nghĩa-vụ trong gia-đình làm người ai ai cũng phải có, mà ai ai cũng biết cần phải có mới đặng, không bạn là bậc người nào, dầu sang giàu, dầu nghèo hèn, đàn ông hay là đàn bà, nếu có thân thời tất có nghĩa-vụ; nhưng có, mà trật-tự không phân minh, thời cũng như không; vì thế mà người ta trọng phẩm hạnh con người không ở chỗ giàu sang, mà chính ở chỗ cư-xử trước; cũng như nghề nghiệp làm, không trọng biết nhiều mà làm lấy có, chỉ trọng cho chuyên-tinh việc nào ra việc nấy. Nói tóm lại thời người ta đã có biết sở-trường về một nghề nghiệp nào, là tất phải có công giùi-mài đẽo gọt lâu năm chầy tháng mới thành một nghề-nghiệp tinh, còn cách cư-xử cho phải đạo-nghĩa cũng cần phải học-tập gìn giữ cho lắm mới nên một người giáo-dục hoàn-toàn vậy; lắm người biết có sở-trường về nghề nghiệp mà không sở-trường về chức-vụ của mình, tự-hổ khuyết điểm, nghĩ mà buồn lắm thay.

Đạm-Phương nữ-sử (Huế)

Cuộc du-lịch Tân-gia-ba (1)

(Tiếp theo)

Địa-thế tỉnh thành thì chạy dài, một mặt dựa vào đồi núi và một mặt thì bể, thuyền tàu chi chít, phố xá ở vào giữa khoảng, dài độ bảy tám nghìn thước.

Một buổi ký-giả cốt ý đi cho hết chỗ tàu đậu mà vẫn là chưa hết, càng đi lại càng thấy nhiều mà hình như chỗ nào cũng là có tàu đậu. Đường hàng hải đây coi thật là bành-trướng và lại vừa là đầu nguồn Á-Đông giao với Úc châu vậy. Những đường tàu chạy qua Âu-châu mà ghé đây không kể; ngay đây thì hàng tháng và hàng tuần lễ có tàu đi Java, đi Ấn-độ, Phi-luật-tân, sang các xứ bên Úc-châu và mấy đường dài qua lại Nhật cùng là sang Mỹ. Ngay bên đó thì nhiều nhất là những hải-thuyền của Anh rồi đến Hà-Lan, còn như những tàu Pháp, Nhật, Mỹ, Y-pha-nho đi về qua luôn, song không nhiều mấy.

Thổ-sản thì không khác ở ta mấy, hoa quả cũng vậy, song to hơn mà thôi: có quả-muỗm lớn ngang quả dừa-bở ta và dưa hấu ở đây thì to gần bằng cái thùng, một người ôm nặng. Cao-su ở đây giồng cũng nhiều và xem chừng xuất dương cũng khá nhiều vì ngay ở chung quanh có vô số nhà máy chế-tạo cái sản-vật đó.

Hàng-hóa tiêu-dụng thì do ở Anh đem vào và Tàu đưa sang. Mũ « Singapore » có tiếng đã lâu, thế mà ký-giả cố lưu-ý xem phép chế ra làm sao, đi đủ nơi chỉ thấy bày hàng, chứ nhà máy không thấy. Nay nói đến nghề làm mũ thì lại nhắc qua tới nghề làm mũ ở xứ ta mười mấy năm nay phát-đạt. Người ta thì thường làm bằng thứ cây chắc và nhẹ tức là liège hay là cốt cao-su; ở ta đây thì thông dụng « cây dút » mà Nam-kỳ thì gọi là « cây móp » là một thứ cây có sẵn trong nước. Song hiềm vì ta làm bằng « cây dút » thì có nhẹ, được việc, song sốp quá, hễ ngấm nước mưa thì đám ủng, rồi kế đến bị mọt. Vô ý đánh rơi thì liền bẹp. Thứ liège hay cao-su thì không thế, đã nhẹ mà lại chắc mịn, nước vào trượt đi, không bao giờ mọt và có đánh rơi không bao giờ hư được. Lại còn một điều khuyết-điểm nữa là cái chỏm mũ; cốt là làm cho có mấy cái lỗ để thông hơi, lắm khi gặp phải những cái mũ của ta làm bán cho ta, chỏm có tử tế mà kín mít, ra nắng một lúc nóng hấp hơi trên đầu lại khó chịu hơn là đầu không đội nắng. Thế mà nghề làm mũ ở ta lại chia ra hai phái: một phái làm cốt rồi đem bán cho các nhà hàng chỉ có việc lợp vải lót lãng rồi đem bán mà thôi. Cứ gọi mũ Singapore có tiếng, song nếu mua không sành thì bị phải những mũ Hoa-kiều làm bán tại đó thì không ra gì cả.

Nghề ghế mây đan thịnh-đạt lắm, toàn là bọn Khách làm cả và xem chừng bán cực-kỳ là chạy vì đồ mây ngoại-quốc ưa dùng lắm, vì đem đi lại nhẹ và lại bền.

Ngay tại đường Tràng-thái (South Bridge Road) là một phố đô hội nhất của người Á-tế-á và nhất là người Trung-hoa là nhiều hơn cả, phố dài, các cửa hàng coi chít hai bên mà xe-điện chạy ngót hai giờ mới hết. Lạ thay là các nhà thợ trồng răng cực nhiều, xó nào cũng có; tưởng ở đất Saigon đã nhiều mà đây lại còn nhiều hơn, chẳng như ở Hà-thành có độ vài hiệu mà vẫn là nhiều, không hay xứ nào truyền-nhiễm xứ nào, những bọn Khách ở Tân-gia-ba và người bản-xứ cùng là nhiều người các miền Nam-kỳ và Saigon thích trồng răng vàng lắm; chẳng cứ răng mẻ răng sứt là sự bất đắc-dĩ phải thay răng giả, lắm khi răng yên lành đem rũa bịt vàng mới là sang, lắm anh làm ba bốn cái, lúc cười nhe răng vàng lè... răng vàng chen răng trắng thật khó coi quá, coi không khác người răng đen mà khuyết-xỉ vậy. Thế cho nên những nhà nghề chỉ trông mong vào cái tính kỳ-cục của người ta mà thôi. Mất chột thay mắt giả, răng sứt thay răng vàng, chân cụt lắp chân gỗ; nay hãy hỏi có ai tự nhiên mắt đang lành mà tự khoét thay chơi không? chân chạy tốt đem cưa cụt mà thay chân giả không? chắc là không, vì những người

(1) Xem số báo ngày 6 Mars.

MỚI XUẤT BẢN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

(Lịch sử tiểu-thuyết nước Pháp)

Soạn-giả: ALEXANDRE DUMAS

Dịch giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Mỗi tập 0$15 — Toàn bộ 24 tập, đầy bằng ba quyển « *Thuyền-tình bể ái* ». Giá bán 3$00

Tiền cước gởi là 0$35

Mua mau kẻo hết!

Đề Và Bài Hùng Của Hồ Petrus Ký (1837-1911) Lâm Huynh. Chuẩn Bình. Thư Viện Khu Quan Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

thức-giả ai cũng muốn để tự-nhiên cả; vậy thì cái ý-kiến bỏ răng lành thay răng giả cũng tương tự vậy.

Kỳ giả tính bay tò mò xem có khi cả một buổi mà đi quan-sát không hết một phần, cái cảm tình đối với những sự mục-kích càng đầm thắm lắm, nên thấp những nỗi ngang những sự lạ thì bay lưu ý làm để biện bạch cho đáo lý những sự lại nghe mất thấy. Tuy rằng nhân loại dân cũng thế song nhân-tính phong-tục vẫn khác, văn minh biến cải khác, đến như non nước thì đại để xứ nào cũng hình vẻ, thế, song nhìn lạ mắt thì ra lại khác và lại ưa nhìn hơn là phong-cảnh quen thuộc.

Một buổi bi-nhân vào mấy hàng bán sách, thì toàn là những bộ tiểu-thuyết kỳ-dị và những pho khoa-học lạn man, toàn thị là Hán-văn do tay người Tàu soạn hay là dịch ở Anh-văn ra. Xét những sách người ta đã soạn thì phần nhiều là công-nghệ hay các khoa học, và đến tiểu-thuyết thì như trinh-thám, những truyện du-lịch còn chuyện trò chơi và trai gái thực là ít lắm. Coi sách vở người ta như vậy, hèn nào mà cuộc tiến-hóa người ta chẳng mau; ấy còn là kiểu cư mà sinh cơ lập nghiệp hằng hái đến thế! Bi-nhân đây chữ Anh không biết mấy, song Hán-tự cũng được vọc-vạch thì lại nam xem những hiệu bán sách Tàu. Sách đây bọ soạn ra ít, song đưa ở Hồng-kông và Thượng-hải tới thì thực nhiều. Những chuyện cũ như Tam-quốc, Tây-Đường, Phong-thần vân vân, thì cũng có bán, song người mua ít, chuyện thì cổ song họ in theo lối mới và đóng thành pho coi đẹp lắm, cũng như những pho tiểu-thuyết của Thái-lây vậy.

Khi kỳ-giả coi chán hàng sách ra về thì vừa chiều tối, nhưng trước khi cơm tối, cố gắng đi chơi ít nữa, khi đó thuê một cái tàu nhỏ (canot) đi ra bể men trái để có thể xem được đia thế ở ngoài. Tàu nhỏ này chạy nhanh và êm lắm và lại cũng dễ, máy chạy cũng như các kiểu máy xe hơi, nghĩa là máy dầu xăng khi đó cứ vòng bờ nọ sang bờ kia ngắm cảnh khoan khoái vô cùng, và có một cái thú là có thể trọn đi vòng quanh được xem những tàu lớn đậu bến. Vì nhiều khi mình ở trên tàu thì chỉ thấy tàu rộng, song khi ở một cái tàu nhỏ áp lại gần mà đi quanh coi thì mới biết là tàu to và cao. Lại được lúc êm trời trong xuống xem hai cái chân vịt (hélices) thì rõ lắm coi rõ bốn cánh to bằng bốn tấm ván lớn; tàu mà chạy được cũng là nhờ ở đẩy đạp nước mà đẩy tàu đi. Đó tức là cái công-nghiệp chế tạo của một nhà kỹ sư Pháp là ông Sauvage, phát minh ra từ năm 1838, đặt chân vịt vậy thay cho thứ bánh xe to lớn guồng hai bên tàu. Khi đó lại cứ đi len tàu nọ sang tàu kia xem, tàu lớn thì hai chân vịt, nhỏ thì một. Còn tàu buồm cũng có đận tại đấy nhiều, song không có chi là lạ cả mà xem.

Vừa lúc trăng lên, cảnh trời lại điểm-tô, được một vẻ đẹp, vừa bóng nước ánh trăng lại thêm đèn các tàu thuyền càng trên bộ lấp lánh rực rỡ, coi dưới lại vầng vặc hòa là trăng sao trên trời.

(Còn nữa) Lưu-Trần

Chuyện kỳ khôi

Nhân-quả

Tiền tiên sinh đến chơi nhà Hậu bác-sĩ, nói chuyện triết-lý. Tiền tiên-sinh nói :

« Có nhân rồi mới có quả. lẽ ấy rất tự nhiên ». Hậu bác-sĩ tấy chay ngay rằng :

« Chẳng có, đại phàm loài cây có quả rồi mới có nhân chứ có bao giờ có nhân rồi mới có quả đâu ! ».

— « Cho đến loài cây nữa, thì cũng có nhân gieo giống, thì rồi mới có quả đấy chứ ? ».

— « Thế thì không có quả trước thì nhân lấy ở đâu ?

Bà vợ bác-sĩ thấy hai người cãi lý nhau hoài, liền chạy lại can rằng : tới chi thêm não, như bà-lão bắt rận quần, quả quả nhân nhân, không rõ nữa đã chết ?

Hậu bác-sĩ vẫn cố tình nhất sự-tử, mà sợ nhất là Dạ-soa, nghe thấy mấy tiếng ấy, hồn vía lên cả ngơn tre, hai mắt lờ đờ, thần vong đảm tảng. Tiền tiên-sinh biết ý, nói :

« Ngày đến sự sợ vợ, trước yêu sau nể, quả nể thành sợ, chẳng phải trước quả sau nhân là gì ? »

Hậu bác-sĩ, vừa rồi vừa run !

« Đến đây thì để xin chịu cái lý-thuyết của ngô-huynh ; song xin ngô-huynh đừng biện-lý nữa, mà để phải phạt cơm mất ».

Tiền tiên-sinh cười rồi lui ra, liền ngâm rằng :

« Nhân tình bỏ lẽ có hay chi.
« Quả thực người đâu sợ vợ ky.
« Nói mãi thương ta xèo bọt mép.
« Hơi đâu cãi lý với người si (1).

Bất-Minh

(1) Si nhân ký phu.

Cuộc công-thái Đông-pháp

Ngày thứ mười một (15 Mars)

Tại Nam-kỳ

Số người mua trái phiếu	1.839
Số trái-phiếu đã bán..	6.97
Số tiền đã thu được:...	319.350p.
Những số thu trước....	3.247.950
Cộng là.....	3.537.800p.

Tại Bắc kỳ

Số người mua trái phiếu	669
Số trái-phiếu đã bán....	2 912
Số tiền thu được.....	147.100 p.
Những số thu trước....	1 922.900
Cộng là.....	2 070.000p.

Số thứ tự của các tỉnh Bắc-kỳ trong ngày thứ 11 như sau này :

Vĩnh-yên và Phúc-yên	60.800 $
Hanoi	28.050
Sơn-tây	12.200
Nam-định và Phủ-lý..	8.900
Ninh-bình	7.100
Hải-dương	5 600
Ha phong.	4 350
Hưng-yên	3.750
Phú-thọ	2.800
Thái-bình	2.650
Quảng-yên.	2 600
Bắc-ninh	2 250
Hải-ninh.	1.950
Hà-đông	800
Tuyên quang	450
Bắc-kạn	400
Cao-giang	350
Kiến an	350
Hòa-bình.	350
Hà-giang.	350
Lào-kay	300
Cao-bằng	300
Lạng sơn.	150
Yên bay.	150
Toàn-quyền.	50
Cộng là.	1 021.250p.

Tại Trung kỳ

Số người mua trái phiếu	535
Số trái-phiếu đã bán....	887
Số tiền thu được	44.350 p
Những số thu trước.....	576.900
Cộng là.	1 021.250p.

Tại Cao mên

Số người mua trái phiếu.	1 304
Số trái phiếu đã bán . .	2.590
Số tiền thu được . . .	129.500p.
Những số thu trước. .	372.800 p.
Cộng là	502.300 p

Tại Ai-lao

Số người mua trái phiếu.	98
Số trái phiếu đã bán....	105
Số tiền thu được.....	5.250p.
Những số thu trước.....	50.600
Cộng là	55.850 p

Tại Quảng-châu loan

Số người mua trái phiếu.	17
Số trái-phiếu đã bán	82
Số tiền thu được. . . .	4.100p.
Những số thu trước . .	18 400 p.
Cộng là	22.500p.

Tại Bangkok

Số trái phiếu đã bán	11
Số tiền thu được.....	550
Những số đã thu trước...	3.600p.
Cộng là.....	4.150p.

Tại Quảng-đông

Số trái phiếu đã bán.....	25
Số tiền thu được.....	1.250p

Vậy số tổng-cộng biết cho đến ngày 15 Mars:

Nam-kỳ. . . .	3 537.800 p
Bắc-kỳ	2.070.000
Trung-kỳ . . .	1.021 250
Cao mên	502.300
Ai-lao	55 850
Quảng-châu loan .	22 500
Bangkok. . . .	4 150
Quảng-đông . . .	1.250
	7.215 100p.

Quả cái số nhà-nước bỏ là :
7.215.100p - 6.150.000p=1.035 100p

Cao nhà cho vay nhiều nhất

Ngày 14 Mars

Tỉnh Chợ-lớn:

M. Quách-Đam . . .	20.000 p

Tỉnh Trà-vinh :

MM Nguyễn-văn-Hợi . .	20 000 p.
Lâm-quan Thoi . .	15.000
Nguyễn-tấn-Thanh .	12 000
Nguyễn-văn-Yên. .	10 000

Cuộc Quốc-trái này chỉ cần đến 12 vạn người mua mà thôi, nghĩa là trong một cõi Đông-Pháp một nghìn người mới được có 6 người mua. Như thế thì chắc là không đủ vẻ mà bán cho khắp mọi người : ai muốn được trúng số một vạn, thì nên mua về ngay kẻo nhầm.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 17 Mars này, lá bạc ở Nhà nước định là 0 f. 98

Cuộc công-thái Đông-Pháp. — Cuộc công-thái Đông-Pháp nay số thu nhập đã đủ rồi. Cho được tránh khỏi những sự khó khăn về việc rút số tiền mua trái-phiếu đi và bảo tin cho các nhà mua trái-phiếu cùng các công-sở biết trước ngày hết hạn thu, thì quan Toàn-quyền định rằng ngày 20 Mars này là ngày cuối cùng. Ngoài ra ấy không bán trái-phiếu nữa.

Tin Vân-nam. — Báo *Courrier d'Haiphong* có đăng về việc loạn ở Vân-nam như sau này :

« Ngày 12 Mars nhà la-ga Lou-kou-Tchai bị một toán giặc đông đến chiếm trong mấy giờ đồng-hồ. Các làng và các nhà của những người làm công tỉ xe-lửa Vân-nam bị cướp phá, nhưng không ai bị đánh đập gì cả. Trong các nhà ở và tại nhà la-ga hiện còn nhiều viên đạn bắn vào.

Ngày thứ bảy có một toán lính đến bảo thì cho thành-phố Ta-Tchoang-la ; có một toán giặc chừng 200 quân của tướng Noa-gi-Phong ở Lou-kou-Si đem đến. Chúng giết chết hai người trong làng và tình-tuần-cảnh cũng phải chết được hai đứa trong bọn ấy.

Ngày 13 Mars, các toán quân của Nguyên-soái Cô-bình-Thành đang ở miền Kai-hoa cũng phải lui về Tú-xuyên và Mông-tự, Pi-che-Tchai rồi về Amitchéou. Các toán quân của đô đốc Đường-kế-Nghiêu ngày hôm qua đánh trong hơn 2 giờ thì đóng ở ga Mông-tự, Pi-che-Tchai.

Thành-phố Mông-tự đã công nhận là thuộc về dưới quyền Đường-kế-Nghiêu. 300 quân của tướng Mo-Pou đã đến đóng tại Mông-tự. Thành-phố vẫn giữ được trật tự.

Thành-phố Tây thì có 100 lính sen-đầm Trung-hoa canh giữ. Nguyên-soái Cô đã biệt Y-léang chiều thứ bảy, đi xe lửa về Amitchéou, có ý để khỏng cự lại.

Công-ty xe-lửa phải đình cả việc vận-tải từ phía Lục-kay trở lên. Các toán quân của Nguyên-soái Cô-bình-Thành ở Amitchéou đều lui về Ponoki hết cả. Sáng ngày 11, một toán giặc ở phía Đông đường xe lửa Pochai kéo xuống, đàn áp khắp sự chạy cả.

MM Isnard và Pardon làm ở công-ty, đi xe đẩy tới nơi giữa lúc giặc đến đánh ở đường sắt thì có bị đạn giặc bắn vào, hai ông liền xuống xe mà ẩn ở trong bọi. M. Isnard ngồ vào trong một cái bồ, còn M. Pardon thì đi đường xa hơn mà cũng theo được M. Isnard. Bèn giặc cùng với bên lính ở Po-tchai tới có giao chiến MM. Isnard và Pardon núp gần 2 giờ đồng hồ, khi không nghe thấy tiếng súng nữa thì mới ra.

Bọn giặc ấy đông ở Mohati, đến đêm lại đi cướp ở các làng. Lúc bọn nó trở về mới phá đường sắt. M. Isnard bị thương ở cổ tay, phải về chữa tại Amitchéou.

Các toán quân của Cô-bình-Thành đến Sui kia-Ton và có tin báo rằng đi về phía Thiên-không thì nay lại đi về Y-liang. Các toán ở Pono-hi cũng đi về phía ấy.

Cuộc Bán-xảo Marseille. — Một nhà phóng sự của báo *Courrier Saigonnais*, thuật lại những công việc của Đông-Pháp đang làm tại trường Bán-xảo Marseille có đăng như sau này :

Việc đem thợ thuyền bản xứ sang Pháp để khiến nên những lời chỉ nghị lắm, là cho cái lẽ rằng công việc làm chi thợ thuyền không bỏ với tiền cước tàu, tiền ăn uống, tiền nhà ở.

Kỳ thực thì tòa Kiểm-soát về cuộc Đấu-xảo đã tính không sai, nay chỉ tốn rằng lại không cho cái số thợ sang làm nhiều hơn mà thôi, vì rằng các thợ Đông-Pháp như thợ nề, thợ mộc, thợ đóng đồ gỗ ở bên này làm được nhiều việc làm.

Trong khi chiến tranh các thợ thuyền của nước Pháp đã mất đi nhiều những người thợ còn lại thì trẻ quá hoặc là già quá. Như thợ nề thợ mộc bây giờ chẳng qua là thợ tập mà thôi. Nay xét trong một ngày mà một người thợ Nam làm được nhiều hơn một người thợ Tây thì công lạ thật, còn như công việc làm khéo thì không sai sánh tầy.

Một nhà thầu khoán lớn trong cuộc Bán-xảo thấy nhân-công Đông-Pháp như vậy phải lấy làm ngạc nhiên, vậy đã định làm to hợp đồng mộ nhiều thợ sang làm. Bỏ là mất vẫn-đề khiến cho các nhà có trách-nhiệm về sự dạy công-nghệ phải chú ý lắm vậy.

Linh Sen-đầm đi Vân-nam. — Tối hôm kia, hồi 9 giờ, có 15 người Sen-đầm Tây và 15 người Sen-đầm ta đã đi xe-lửa riêng lên Vân-nam để phòng giữ cho được trật tự.

Việc Nam-ân tại Bắc-kỳ. — Đạo chỉ-dụ ngày 12 Janvier 1922 sửa đổi lại điều 121 trong chỉ-dụ ngày 16 Février 1921, về sự lập ra sở tòa án tại Đông-Pháp thì đay đã tuyên bố tại Đông-Pháp.

Đạo chỉ-dụ ấy như sau này :

Điều thứ nhất. — Điều 121 trong chỉ dụ ngày 16 Février 1921, chiếu-đốn lại việc tư pháp tại Đông-Pháp thì nay đổi lại như sau này :

« *Điều 121.* — Việc tố-tụng ở các tòa Nam-án Bắc-kỳ và tại phòng chỉ tòa Thượng-thẩm ở Hanoi thì vẫn theo như các chỉ-dụ của Việt Nam Hoàng đế, do nghị-định quan Toàn-quyền thi hành.

« Các án-văn thì có thể bác đi theo như những cách thượng cáo đã định ở trong các bộ dân sự, thương sự tố tụng pháp và hình sự tố tụng pháp thi hành ở trong các tòa Nam ân Bắc-kỳ và theo như những cách thượng-cáo khác mà xét ra là nên mượn ở trong luật Đại-pháp theo như các thể lệ các cách tố tụng do chỉ dụ Việt Nam Hoàng-đế định và nghị định quan Toàn-quyền thi-hành.

Các án của phòng nhì tòa Thượng-thẩm Hanoi nếu xử việt quyền thì có thể đệ lên tòa Bác-án Đại-Pháp, theo như thể lệ đã định trong luật mẫu-quốc, nhất là theo như luật ngày 27 Ventôse năm VIII.

Hỉ tín. — Bản quán được tin mừng rằng ông Nguyễn-văn Cầu, thí giảng học-sĩ, phân-sự sở Thương-chính tỉnh Nam-định, đến ngày 21 Mars này thì vàng mệnh thân-mẫu làm lễ nghênh-hôn cho lệnh-lang.

Bản-quán có lời mừng cô dâu và chú rể mới

Trường Trương-minh-Sanh. — Hết tháng này, trường Trương-minh-Sanh sẽ mở thêm lớp học tối, dạy các cậu học-sinh tập bằng Sơ-học tốt-nghiệp (certificat d'études primaires) giá học mỗi tháng là 2 p.

Ai muốn xin vào, nên viết đơn gửi lại trường ngay từ giờ kẻo hết chỗ.

Trương-minh Sanh lai cảo.

Mua về quốc trái là một dịp tốt vô song, vừa làm giàu cho nước, vừa thêm của cho mình. Ai ơi, dịp tốt ấy, chớ nên bỏ mất

Tòa án Đại-hình. — Sáng hôm nay, tòa án Đại-hình xử việc sau này :

Hôm 29 Octobre 1921 tên Đoàn v-Nuôi thấy người bồi M. Bondé làm kế toán ở công ty Than-mỏ Hongay nói rằng đến chiều vợ chồng chủ đi nghe hát vì đã cho đi mua vé rồi, liền bàn với tên Trần-văn-Tra tức Xuân, tên Nguyễn-văn-Chấp cùng tên Nguyễn-văn Hịch vào ăn trộm. Tên ấy biết trong tủ sắt M. Bondé có nhiều đồ vàng bạc là vì nó đã đến làm thay cho người bếp hai lần rồi.

Bàn xong, tên Nuôi chạy ngay đến nhà hát để cho vợ chồng M. Bondé trông thấy thì không nghi ngờ gì nữa. Vì lại nó đến nhà hát để gặc M. Bondé một thể.

Tên Xuân mua bánh đưa lại nhà M. Bondé biếu người vú già tên là Phạm thị Nghị coi nhà nói rằng mới ở Haiphong về. Lúc bấy giờ tên Hịch cầm dao gâm tên Chấp cầm bàn, tên Xuân cầm thanh sắt đi trắng vào nhà sau. Một chốc chúng ở vào. Tên Hịch nắm lấy cổ người vú già vật xuống giường, tên Chấp nắm chân. Khi bấy giờ tên Hịch lấy dao đâm người vú già ấy cả thảy 11 nhát vào *hạng*, ngực và cổ, chết ngay.

Khi giết người vú già rồi chúng lấy chiếu đắp lên. Chúng cạy cửa vào phòng mà M. Bondé lấy kim và bìa nay và phá tủ kinh lấy mất 2300 đồng và các đồ nữ trang bằng vàng, song chúng kéo nhau ra bỏ các đồ cạy tủ ở đấy.

Bến 11 giờ đêm vợ chồng M. Bondé về thấy cửa phòng bị gẫy và tủ kính bị đục toang cả ra mà tiền bạc cùng các đồ nữ trang mất hết. Khi vào nhà bếp thì thấy người vú già bị giết chết, đắp chiếu nằm đấy.

(Xem trang thứ bảy, cột thứ hai).

Tiên ăn uống xa xỉ, quá khẩu thành tàn ; tiền cờ bạc chơi bời, hại thân vô ích ; sao bằng mang tiền đó mua phiếu quốc trái, công-lợi tư-lợi, hai đường vẹn hai.

N° 44

TRÀ-HOA-NỮ

(La Dame aux Camélias)

Trước-giả : ALEXANDRE DUMAS FILS

Dịch-giả : Nguyễn-Hải

— Thưa thầy, thầy cho phép con nói. Những người nó mách con với thầy là những người không hiểu rõ chuyện con. Con là tình nhân *Các-nương*, con ăn ở với nàng, sự đó rất thường tình. Còn không cho *Các-nương* cái tên thầy đã cho con. Con tiêu pha cho nàng bằng những tiền con có thể kiếm được ra mà được phép tiêu phá ; con không hề mang công mắc nợ, con cũng không phạm tội gì mà thầy nói được những lời thầy vừa nói với con.

— Làm cha bao giờ thầy con trói sa chân tử bước cũng có quyền được lỏi nó ra khỏi đường tà. Anh chưa làm điều gì dở, nhưng rồi anh cũng sẽ làm

— Thưa thầy !

— Taisa ông, tôi còn hiểu biết cuộc đời hơn ông. Chỉ có những đàn bà thật trinh tiết mới có được những tình tình thật là trong sạch. Bà có *Marinong* thì bao giờ cũng có thể sinh ra có *Đê-ghi-ơ* về-sĩ, mà bây giờ, thì giờ, phong tục đã biến cải cả rồi. Thế giới già đi mà không sửa đổi lại thì vô lích lắm. Anh phải bỏ nhân-tình anh.

— Con giận vì không vâng lời thầy, nhưng thưa thầy, sự đó không thể được.

— Tôi sẽ làm cho anh bỏ được.

— Tiếc thay, bây giờ không làm gì có đảo *Thánh Ma-gio-rit* để giải những gái trăng hoa ra đó, mà dù còn có nữa thì nếu thầy quyết bắt nàng ra đó con đây cũng quyết chí theo nàng. Thầy bảo sao ? Có lẽ con dại thật, nhưng con chỉ được làm tình-nhân người ấy, con mới được sung sướng mà thôi.

— Này *Ai-minh*, con hãy mở mắt mà coi hãy nhận lấy cha con bao giờ cũng vẫn qui con, mà chỉ muốn gây nên cái hạnh phúc cho con. Con thử nghĩ xem con đi ăn ở với một gái thiên-hạ đã từng trải cả rồi mà con coi như vợ như chồng, thì đã vẻ vang chưa ?

— Có làm sao ! Thưa thầy, nếu không ai có thể biết nàng được nữa thì có làm sao ! Nếu gái trăng hoa ấy yêu con, nếu nàng biết đem lòng trung ái của con với nàng mà sửa đổi được tính-tình, nếu nàng đã biết cải tà về chính, thì có làm sao ?

— Ô, vậy ra anh nghĩ rằng làm cho gái giang hồ cải tà theo đạo là phận-sự của một trai có danh-dự đó sao ? Vậy ra anh trông Chúa Trời cho cuộc đời một cái mục-đích thô-bỉ đó, mà lòng người ta không còn phải có một tấm nhiệt thành nào khác nữa du ? Chẳng hay cái môn thuốc dị-kỳ này rồi kết quả ra sao mà những lời anh nói đó chẳng biết đến năm anh bốn mươi tuổi, anh sẽ nghĩ hẳn như thế ? Nếu bấy giờ anh còn được phép cười, nếu mỗi tình của anh không còn để di-tích rất thâm sâu trong cuộc đi-vãng của anh, thì anh sẽ phải nực cười. Nếu cha anh đây xưa kia cũng nghĩ như anh, cũng vì thấy trong một đường tình ái, mà không nhắc được thân lên trên một tỉ-người cao thâm, cho có danh-dự và được một lòng chính trực, thì ngày nay anh ra thế nào đây ? *Ai-minh* ơi, con hãy nghĩ cho chín, đừng nói những lời bậy-bạ như thế. Nào, con hãy bỏ người đàn bà ấy đi, thầy con xin con, vẫn con đó.

Tôi không trả lời gì cả, cha tôi lại nói :

— *Ai-minh* ơi, con hãy nghĩ đến mẹ con là người hiền lắm, nghe lời thầy mà bỏ cái cuộc đời ấy đi ; con sẽ quên nó chóng lắm, không như ý con nghĩ đâu ; mà cái lý-thuyết bỏ rằng buộc con vào cuộc đời đó, thật là một lý-thuyết không thể nào theo được. Con này đã hai mươi bốn tuổi đầu phải lo đến mai hậu mọi nên. Con không thể yên con người ấy mãi được, mà ở cũng không yên con mãi mãi đâu. Cả hai đứa cùng không biết nghĩ, cùng cho mối tình quá cả sự thực mất rồi. Bao nhiêu công cuộc con đều bỏ cả. Chỉ một bước nữa là con không thể ra khỏi được con đường con đã lỡ sa vào, rồi suốt đời con phải nghĩ đến cái thời trai trẻ của con mà hối hận. Con hãy đi đi, về ở một vài tháng với em con. Con được nghỉ ngơi, được thấy cái ái-tình êm ái trong sạch trong gia tộc thì con sẽ khỏi được con sót ấy, vì đó thật là một con sốt cho không phải gì đâu. — Trong lúc đó, nhân-tình con nó sẽ nguôi lòng, nó sẽ kiếm một người khác. Rồi đến khi con trở vàng vì sẽ mà con toan gây chuyện với thầy con cho mất cả cái lòng yêu qui của thầy, thì con sẽ cho thầy đến đây tìm con là phải. mà con sẽ bỏ con thầy. Nào, con có đi không, *Ai-minh* ?

Tôi thấy cha tôi nói đến người đàn bà, nào tưởng là phải lẽ, nhưng với *Các-nương* thì tôi đâm chẳng cha tôi lắm. Tuy vậy cha tôi nói mấy lời cuối cùng lấy có giọng rất đau đớn êm ái, như vẫn xin lỗi, nên tôi không dám trả lời. Cha tôi có giọng cảm động mà rằng :

— Thế nào ?

Tôi mới thưa rằng :

— Thưa thầy, con không thể hứa gì với thầy được ; điều thầy bắt con đó ở trên cả sức con.

Tôi thấy cha tôi có bộ nóng ruột, tôi lại nói rằng :

— Thầy hãy tin con, thầy thật nghĩ lắm cái tình gắn bó của hai chúng con đây. *Các-nương* không phải là người như thầy nghĩ vậy. Mối ái-tình này không những không đem con vào trong con đường đó mà lại có thể làm được cho con có lắm tinh-tình khả kính lắm. Mối chân-tình bao giờ cũng làm cho người ta được bay bon, dù người đàn bà gây nên có mối tình ấy là người thế nào cũng vậy. Nếu thầy biết *Các-nương* thì thầy sẽ nhận rằng không có điều gì quý-hiếm cho con. Nàng là người cao thượng như những đàn bà cao thượng nhất. Những gái khác tham làm đến đâu thì nàng lại không cần lợi nào.

— Vậy mà nó cũng lấy bốt cả của cải của anh, vì sẽ vạn quan của mẹ anh để lại, anh đã cho nó cả ; tôi nói đây, anh lấy khó lấy, của cải của anh chỉ có lấy nhiều đấy thôi.

Hắn là cha tôi đã dành cản kết và lời đọa nại lấy mà nói về sau. Nghe cha tôi đọa nại, tôi lại còn cứng cỏi hơn là nghe những tiếng kêu van. Tôi bèn :

— Ai nói với thầy rằng tôi phải cho nàng mỏa tiền lấy ?

— Quan trọng sự. Một người trong thiện lễ nào lại làm một điều như vậy mà không cho là biết trước ? Chỉ vì tôi muốn ngăn trở không cho anh làm vật hại cơ nghiệp và gia mà tôi đến *Ba-lê*. Mẹ anh chết đi đã lại cho anh đủ ăn cơm rẻ của người trong thiện, chớ có phải để cho anh rộng bụng với gái ở đâu !

— Con xin thề rằng *Các-nương* không biết con cho nàng số tiền ấy.

— Vậy thì sao anh lại làm thế ?

— Vì rằng *Các-nương* là người thấy nói xấu và bất con phải bỏ, nàng đã liều mất cả của cải của nàng mà ăn ở với con.

— Vậy mà anh nhận lấy à ? Vậy chớ anh là người thế nào mà để cho một *Các-nương* liều mất cho anh một vật gì ? Thôi, tôi để là quá lắm rồi. Anh sẽ bỏ con đàn bà ấy. Lão nầy lời con nữa anh, giờ tôi truyền lệnh cho anh phải thế ; tôi không muốn trong nhà tôi có những chuyện nhơ-nhuốc ấy. Anh phải đóng hòm xiểng mà sắp sửa theo tôi.

(Còn nữa)



ĐỒNG-HỒ VỎ KÈN

BẢO HÀNH 5 NĂM

Máy chạy tốt nhất bọng

Có cả giọng đeo tay bằng giá rất đẹp

Mỗi cái đều kỹ về đủ các phương, đã xem giờ bao đêm

Giá . . . . . 5 $ 75

Bán ở mệu :

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Pho Paul Bert, — HANOI

2000

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam Việt phải đau ngực, phải nọ lạnh, phải đau khí quản mà đã chữa thuốc không phải thường, hoặc là đã không chữa chớn nào cả, nay hỡi nhiều người phải đau khí quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh phổ thông, vì bịnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tôn. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả mấy đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được!

Lời nói đây quan trọng thế nào các người cứ hỏi không ? Hễ có bịnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà nó thì sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Nói người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt bao mãn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì nhớ bệnh đi mới được.

Vậy, nữ viết thư cho hiệu Bảo-chế MONTÈS số 54 Paul Bert Hanoi mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và nhiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa cafe, nếu một lọ, thì ít ấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai là . . . . . 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. . . . . 12 f. 00

Bộ từ 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tùy theo g bạc khe Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. . . . . 11 f. 45

Bộ 6 $ 70 đến 0 $ 80

Sáu lọ. . . . . 24 f. 50

Bộ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ . . . . . 11 f. 50

Bộ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (mau-bổ bổ huyết

Một lọ . . . . . 11 f. 40

Bộ 1 $ 80 đến 1 $ 90

CACHETS ANTIGRIPPES

Vị bệnh sốt-rét-ác ; như bệnh grippe bệnh cảm, sẽ như hay thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì thôi.

Ai có người phải bệnh ấy nên điều bổ-huyết mau 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vớt số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ nếu một viên rồi nếng nước rõ nóng, cảm ấy cho nhe ra mồ hôi. Đã càng ra được mồ hôi mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng nó là người cho nóng đầu thì cứ 1 trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, Dược-sư, phố Paul-Bert, Hanoi

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách mua báo thấy có đăng báo-bạch của bản-hiệu, đến khi đi mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà lầm ra không đi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình cùng qui-khách rõ cho nó mà các ngài từ rày đi có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès số 54 Paul Bert Hanoi » là chúng mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 56 Hanoi.

Này kính,

Ed. Montès,

54, Rue Paul Bert Hanoi

Sáu linh Sen-đầm đó ra biết tên Phạm Đăng-dàng trong việc cướp và giết người ấy, sai người đi tìm bắt được nó tại nhà đón nhận ngũ tên Lại, là thị Nhung ở Haiphong. Đem ra bắt thì tên ấy thử chận ngay và xung ra những đứa đồng đảng

Xét ra tên Xuân là thủ xướng việc cướp và giết người ấy mà tên Đoàn-Tín cùng tên Vi-văn-Tau cũng đồng đảng nữa.

Những đứa can phạm chưa can ăn lần nào cả.

BÁN một cái xe auto hiệu « MORLETTE » 14 H.P., hai chỗ ngồi. Xe còn mới nguyên, máy thật tốt, lốp mới. Xức xe chạy nổi 80 km. một giờ.

Ai muốn mua xin viết thư cho : **M. Méhouas, Receveur des Douanes à Sontay.** 2000

Đặc cách thưởng hàm. — M. Ng-liễn-Doanh, quản làng Hoàng-mai, huyện Hoàn-long, tỉnh Hà-đông, vừa được đặc cách thưởng tặng cửu phẩm văn-giai. Vậy có lời mừng ông.

Việc đâm đò ở trước làng Đồng-nhân. — Trong một số trước bản, báo đã nói rằng có một chiếc đò chở 8 người đi tới địa-hạt làng Đồng-nhân thì đâm 6 người lên được còn hai người chết đuối. Xác hai người này thì có một người thuyền chài vớt mới vớt lên được.

Nay sở Cẩm xét ra cái đò ấy bé quá, bề dài chỉ có 4 thước, chở 8 người là nặng quá, mà người lái đò lại không có một người nào bơi giỏi lái đò ấy sẽ phải khép vào tội ngộ-sát.

Đường sắt đã trù liệu.
Tiền làm thiếu sáu triệu
Làm xong lợi vô cùng
Ta kíp nên mua phiếu.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tiền đồng mới. — Có mấy hôm tiền đồng của Co-khi công-ti trước định tải cho tỉnh Bắc-ninh thì nay mai sẽ gửi đi Hưng-yên.

Tiệc mừng Bắc-đẩu-bội-tinh. — Chiều chủ nhật này hồi 4 giờ rưỡi, các thân-hào ở thành-phố sẽ làm tiệc *Champagne* để mừng M. Ng-hữu-Thu tức Sen để được thưởng Bắc-đẩu-bội-tinh.

Cuộc đua ngựa. — Đến 14 giờ rưỡi ngày chủ-nhật sau này lại có cuộc đua ngựa lần thứ ba. Hỏi thế lệ tại nhà ông Fieschi, hẹn đến 18 giờ ngày thứ ba 21 Mars là cùng. Những ngựa thi hôm đó phải dắt vào trường đua trước 14 giờ.

Tin tàu. — Sẽ làn chạy bể cỗ trong cảng ngày 16 Mars 1922 : tàu Pháp : Chef M. Maithot, Hanoi, Douanmont, Kaiping ; Tàu Việt : Nguyễn-Tài ; tàu Anh : Hai mun, Leksang ; tàu Nhật : Ryokai-Maru, Banicy Maru.

Khóa máy nước. — Các máy nước trong thành-phố sẽ khóa từ thứ bảy 18 đến thứ hai 20 Mars mới mở để thay bộ máy vận nước ở kì lô-mét 19 và thông rửa đoạn ống lớn ở Hương-bí.

Bốn mươi nhà phải phạt. — Trong một ngày thứ tư 15 Mars bốn mươi nhà phải phạt vì lẽ vi cảnh.

Xe thổ tả. — Có một cái xe thổ-tả đã cũ rích mà còn cho thuê để kéo khách thì sở Tuần-cảnh bắt cho về hưu trí

PHÚ-THỌ

Mê hơn đồ chữ. — Độ này tỉnh nào cũng vậy thì hôm tỉnh ta có bọn trò xiếc làm trò qui thuật, cứ tối nào cũng lúc gần tan trò, bọ lại mở ra cuộc rút số cho nên có nhiều người ham mà đi xem đông, cứ chiều đến họ đánh trống ngũ trên xe rước các đồ để sẽ rút số đi quanh tỉnh cho thiên hạ ngó.

Bệnh ghịp. — Làng Minh-nông Hạc-trì vẫn còn bệnh ghịp (grippe) mà xem ra nhiều người mắc phải lắm bệnh chỉ phải một con số, rồi quay ra chết, mà bệnh lấy công làm.

Sự giàu-sang có khi ở đâu đem lại như trong giấc hoàng-lương. Nhưng muốn mong được giàu sang như thế, trong tay phải có vé quốc-trái, mỗi vé 50 đồng mà rút số trúng nay mai được ngay một vạn bạc hẳn-hoi.

NAM-ĐỊNH

Rất nghĩa lý về cuộc Công-thải — Kỳ công-thải Đông-Pháp này, tại Nam-định khi bắt đầu phát mai trái-phiếu, thì xã Hạ-đồng, tổng Ngọc-xá thuộc huyện Trực-ninh nộp đủ được 33 trái-phiếu cũ và lại bán các ngũ thứ mua 3 phiếu mới nữa, được trước hơn các xã khác. Vì lý-dịch làng đó đã biết làm bết nghĩa vụ, nên quan huyện có đặc biệt sức riêng cho làng đó một đạo gấy khen, thực là đích đáng lắm.

X. lai cảo.

Đêu Phủ-giấy. — Đêu đức Tiên-hương Thánh-mẫu ở Phủ-giấy thuộc về huyện Vụ-bản tỉnh Nam-định ngày hội cũng ngày thường con cái thập phương đi về lễ bái, theo lục cũ cứ mua vàng giấy đem về cúng lễ nhiều lắm.

Xem như kỳ hội tháng ba mới ngày đó kể có mấy khênh, suốt một kỳ hội đốt tới số bạc nghìn, lấy làm phi quá. Năm 1919 quan huyện Ngô-vi-Liêm ở phủ bàng Đồng-tỉnh Nam-định, ngài bay làm những việc công ích lâu dài, ngày hội ngài có về đêu thấy thập phương mua vàng giấy, bạc giấy cũng đốt nhiều quá, ngài lấy làm vô ích, có chỗ ra hai cái hòm gỗ gụ lát kính đem về cúng ở đêu để thập phương mua vàng qui bạc qui đem về cúng thời bỏ vào hai cái hòm ấy để thay vàng giấy, bạc giấy để lấy vàng qui, bạc qui sơn thếp đồ thờ trong đêu thời tiện lợi lắm, năm ấy cũng đã đăng báo cho mọi người biết thời ngày hội năm ấy con cái thập phương về lễ bái mua cúng đã nhiều, có người thành tâm mua cúng cả một qui vàng một qui bạc sau đem sơn thếp đồ thờ trong đêu cũng được nhiều việc, không biết làm sao sau lại thấy ít người mua cúng, lạ quá. Và mua một đanh vàng giấy bạc giấy cũng đến hơn 2 hào mới mua được, vì không có hơn 2 hào thời không mua được cả đinh. Mà mua vàng qui 20 lá có 0 p. 02, mua bạc qui 20 lá có 0 p. 02, mua bao nhiêu cũng được, ít nhiều tùy tâm mà lại mua được vàng thật bạc thật, thế mới là công ích, thế mới là phúc-đức. Ai cũng biết cái lẽ phải, thế mà không làm, lại cứ theo thói cũ làm sự vô ích, tiếc quá.

Thời tiết này trở về sau con cái thập phương có về hội Mẫn cũng ngày thường có về lễ bái cứ nên mua vàng qui, bạc qui đem về mà cúng, đã có hai cái hòm gỗ gụ 3 mặt lát kính, đăng sau hòm có khóa cẩn thận để ở hương-án cung Đệ-nhì, lễ bái song rồi cứ bỏ vào đấy, để sơn thếp hoành phi câu đối cũng đỡ thờ trong đêu thời tiện lợi và phúc-đức biết là chừng nào.

Đỗ đặng Bằng lai cảo

HÀ GIANG

Giản dị hay là trễ-nải ? — Bản quán tiếp được bài sau này, có nguyên văn đăng báo :

Thời đại cải-lương, việc gì xem ra cũng nên giản dị. Nhưng mà trừ ra đồng-cỗi quang-xiên không nói, việc tế tự ở các đình, chùa, đền, phủ, v. v. là một việc có quan hệ với lòn-giáo của một nước, trông cũng không giản-dị quá, mà chính là nên chỉnh đốn lại cho thêm trọng thể vậy.

Hôm mồng mười tháng 3 Tây vừa rồi, hàng tỉnh ta có sửa lễ tế Văn-miếu (chẳng nói ai cũng biết là đức Thánh Khổng-tử), cách tế lễ xem ra giản dị quá, tuy cũng có chiêng, có trống, có lễ tam-sinh, mà quan-viên lác đác chẳng thấy mấy người ; nói là đông, thế mà trọ ra chỉ có mấy viên sở tại. Quan viên đã ít thì chớ, lại còn có dáng hững hờ

Đều đó tại sao ? Tại không có ai nói trước cho các ông thân hào hàng tỉnh biết chăng ?

Ôi, chữ ngài còn ít, trách nào đạo ngài chẳng suy. Nhờ ơn nhà-nước còn cấp tiền cho để làm lễ ấy thực là may vậy, nhưng mà nghĩa gần dị càng ngày càng mỏi, bỏ đâu lại có ngày vứa làm chỉ-vứa đi dẫn rượu hay sao. Ngẫn thay !!!

Đồng-khanh

Buôn hàng xách. — Học báo mà đọc đến mục « Buôn hàng xách », chắc có người trông là tỉnh Hà-giang mới có cửa hàng sách nào mở, mà đã gọi báo để cạo bạch chiếu hàng chăng, nhưng không phải, nghĩa chữ hàng xách đây không phải là hàng bán sách mà chính là một nghề rất hèn hạ trong trường buôn bán vậy.

Số là độ này tết vừa xong, dân Thổ Mán trong làng chưa mang đồ thực-phẩm gì ra chợ bán cả, duy có những người Khách Vân-nam đem rau cỏ, gà, vịt và trứng sang bán nên nhân-dân trong thành phố, tay phải mua đắt một chút, song cũng còn có mà dùng. Ít lâu nay trong tỉnh có phường buôn hàng-xách tỉnh thấy món bỏ, liền tìm cách bòn tiền lấy lời : nào vợ nào con ra đón tận người đầu tỉnh, người bán hàng qua đó thì giữ lại để mua, gà thì mua cả lồng, trứng mua cả thúng, thành ra người bán hàng chưa đi tới chợ mà hàng đã hết, mà người ra chợ mua lâu thì quanh quẩn nhìn nhau. Phiên chợ đã không có mà mua thì ngày thường tất phải mua xi của phường hàng-xách, hễ giờ một bán thành rước thành hai, thực đắt bán chơi, không thì đề dấy, bác hàng xách ta tha hồ mà bóp.

Phải, những người ngu-phu ngu-phụ thì chẳng nói chi, nhưng nghe phường hàng-xách này cũng là người có ít nhiều kẻ-thức mà lại để « hoàng kim hắc thổ tâm » thế ư ?

Ước ao rằng việc này đến tai quan trên ngài xét tỉnh dân mà tìm cách gì trừ cái hại ấy đi cho bay là bắt tỉnh môn-bài thực nặng thì dân Hà-giang chúng nhờ mà chợ Hà-giang càng thêm vui vẻ.

Đồng-khanh, lai cảo

PHÚ-LÝ

Trộm. — Đêm hôm mới rồi kẻ trộm leo tường vào nhà M. Cô-huyện ở phố Châu-cầu lấy mất cái ví đa trong có non hai chục bạc. Việc trộm này lạ có một điều rằng, để vào được trong nhà, mà lại chỉ lấy nguyên có cái ví tiền thôi, còn quần áo đồ vật không mất tí gì cả việc đó quan sở ai còn đang cứu xét.

Bắt được cướp. — Đêm mới rồi nhà lý-trưởng Mậu ở xã Kim-lũ, thuộc huyện Thanh-liêm, bị một toán cướp chừng ngoại mười đứa vào lấy mất một con trâu cùng đồ vật mất chừng 50 đồng. Đánh phải nhà khỏ chỉ và hai người đàn bị khinh thương, còn kiếp đảng thì nhân đêm tối tăm thoát cả. Nay quan huyện đã đo nã bắt được một đứa. Tên ấy lại cung xưng ra bốn đứa nữa. Toán cướp này chắc rồi cũng truy nã được hết.

Bệnh đậu mùa. — Ở Bảo thôn có một đứa con gái lên đậu, nghe đâu lý-trưởng đã cho đưa vào nhà thương điều trị. Bệnh này là một bệnh rất hay lây, vậy phòng bệnh nên ở vào lúc bệnh chưa phát ngứa à là nên cho trẻ con đi chủng đậu đi cách ấy là một cách phòng bệnh chắc chắn hơn hết, còn như đứa trẻ nào đã lên đậu thì nên mau cho vào nhà thương, chứ chớ nên tin các thầy lang thang, cho uống thuốc nhảm mà có khi oan gia đấy.

CHÁNH-PHỦ TOÀN-QUYỀN ĐÔNG-PHÁP

Phát-hành 123.600 trái-phiếu, giá mỗi trái-phiếu là **50 đồng bạc**

CÓ RÚT SỐ, TRÚNG ĐƯỢC TIỀN

CHẲNG LÂM LẮ TRONG BA MƯƠI NĂM SẼ HOÀN LẠI HẾT

GIÁ TIỀN PHÁT HÀNH MỖI PHIẾU LÀ 50 ĐỒNG

Cả 123.600 trái-phiếu mỗi năm đều được dự bốn kỳ rút số. Mỗi kỳ rút số có những số được lĩnh tiền như sau này :

Kỳ rút số ngày 1er Juin và ngày 1er Décembre	
1 trái-phiếu được hoàn lại bằng	10.000 đồng
1 trái-phiếu được hoàn lại bằng	1.000 đồng
12 trái-phiếu được hoàn lại bằng	500 đồng
1.016 trái-phiếu được hoàn lại bằng	100 đồng
Kỳ rút số ngày 1er Mars và ngày 1er Septembre	
4 trái-phiếu được hoàn lại bằng	1.000 đồng
26 trái-phiếu được hoàn lại bằng	500 đồng
1.000 trái-phiếu được hoàn lại bằng	100 đồng

Như vậy mỗi năm cả thảy có 4.120 trái-phiếu được hoàn lại bằng 471.200 đồng bạc mà trong số tiền hoàn lại ấy, có 2 lô là 10.000 đồng, 10 lô là 1.000 đồng và 76 lô 500, đồng.

Kỳ rút số thứ nhất định vào ngày 1er Juin 1922

Những trái-phiếu trúng số, thì ngày 15 tháng tới sau ngày rút số được lĩnh tiền, mà số tiền ấy phải trừ tiền thuế theo như lệ thường còn bao nhiêu thì lĩnh tại các ngân-khố ở Đông-pháp.

Tiền mua trái-phiếu sẽ nhận từ ngày 5 đến ngày 25 Mars 1922 tại tất cả các ngân-khố Đông pháp, tại các phòng giấy bưu-chính cụ thể, và tại tất cả các chi điểm của nhà *Đại-pháp Hối-lý ngân-hàng*, không phải mất thêm phí tổn gì cả, mà cũng không có hạn chế số tiền nhận đến bao nhiêu là cùng. Song các sở bưu-chính chỉ được thu số tiền mua phiếu đến bằng hay là hèm giá tiền 10 phiếu mà thôi.

Chánh-phủ Toàn-quyền Đông-pháp được quyền giảm bớt phiếu đem mua.

Mua 10 trái-phiếu hay là hơn 10 trái phiếu thì phải nộp tiền ngay tức sở ; còn những số trái-phiếu mua ngoài cái số mười phiếu, thì lúc đến mua phiếu phải nộp một phần chia năm giá tiền, nghĩa là mỗi một phiếu phải nộp ngay 10 đồng, còn thiếu lại bao nhiêu thì chậm lắm là lúc nhận giấy trái-đơn nhất định phải nộp nốt.

Những trái-đơn nhất định số giao cho các nhà mua phiếu ngay lúc bắt đầu mua phiếu và trước ngày rút số kỳ đầu.

VIỆC KINH-ĐÔ

Phường nhạc-binh cũng xuân thủ. — Phía hữu-ngạn sông Hương-giang tại địa-phận làng Thọ-lộc, nhà nước mới vừa làm xong một cái trại cho 40 tên tập-binh khố-xanh phường nhạc Tây ở đó. Phường nhạc ấy nguyên trước của ông Bài-thanh Văn người Nam-kỳ nhập tịch dân Đại-pháp mộ nhạc-binh lấy, nên nay đặt tên cái trại nhạc ấy là « Bài-thanh-Văn ». Nay phường nhạc ấy đã thuộc về ngạch tập-binh Trung-kỳ, nên mỗi ngày có một ông thầy Tây đến dạy nhạc ở đó. Nay bọn binh-nhạc ấy có góp tiền lấy cũng một tế xuân thủ rất lớn. — Chiều hôm 12 Mars, cuộc tế xuân thủ đã làm rất trọ g thể, trước khi tế lại có làm những trò : múa thiên cầu và đàn địch rất vui, người ta đi xem tập rất đông đảo lắm. Ấy một lễ cũng xuân thủ chi-lương mới thấy vậy.

Phường hát Tàu. — Phường hát Tàu chúng vai mươi người đi đến Huế chiều 11 Mars, đã bắt đầu hát từ hôm ấy. Người ta tính thích xem trò lạ, tuy nghe không hiểu câu hát vì âm-nhạc là thế nào mà cũng đua nhau đi xem tấp nập lắm đông.

Ước gì người nước ta thường chuyên tâm về việc diễn kịch mới hay cảnh cải mới thực là thời cũng là một sự lợi ích đó.

Ở Huế xưa nay là một xứ phiền ba, cho nên các nhà thế-phiệt thường chuộng cái thú hát bội. Vì lại cái điệu hát bội trông không xa nào rành tuồng cho bằng ở Huế, đi con hát đi đến xứ nào cũng làm người chuộng hề tu Tuồ ma hiện nay ở Huế có hai rạp hát tuồng thiết lập ra đến nay

(Xem trang thứ 10)

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

Tối thứ năm :

LÃ-BỐ HÍ ĐIÊU-THUYỀN

Vai Điêu-Thuyền tối nay luyện tập được nhiều điệu bộ đáng khen.

Tối thứ bảy :

THỦ-TINH BÁO NGHĨA

Diễn hết thảy hai màn tả hết cái hàn xi trong tích xưa. Bản hội thực là công phu hết sức để diễn tích hay. Sự tích rất hay lại soạn thành bộ.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 15 đến thứ ba 18 Mars 1922

Bắt đầu hôm ngày thứ năm sẽ chỉ chiếu những từ 5 giờ chiều, thôi bắp chiếp 8 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong thế giới

« MATHIAS SANDORF »

Chia làm 9 bức

Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu-thuyết của Jules Verne

KỲ NÀY CHỚP HỒI THỨ HAI

NGHỆ VỊ CỦA KLIVERS BẮC-KỲ

Phiên ảnh rất mỹ thuật gửi bán một của **M. Georges Buyseloux**

Cũng trong một dải nước mình,
Sẵy lâu cách trở nên tình hẩm hiu.
Đường xe hỏa Vinh — Sông-hị,
Nay mai mở thải để mà khởi công.
Là đường kinh tế giao-thông,
Bắc Nam thân ái một lòng từ đây.
Nghĩa dân nên giúp đỡ này.

NHÀ BA MŨI

56 giây nói 328

Nhà ba mũi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giảng rằng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sala mặc quần áo chỉnh-tề theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đủng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đẹ xo.

Nay cáo-bạch
Quản-lý, H. Tạ-duy-Tư

Ai cũng mưu giàu có.
Làm nên trường cũng khó
Chỉ có nhân dịp này.
Mua phiếu may được số.

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài dượt-bảo rằng : phàm những số tiền quá hai chục (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes) ; chớ dùng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng hơn giản thực (timbres-postes), từ thứ 0$.10 (0$04) trở xuống ; chớ dùng gửi bằng timbres-caillancux, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

Này, chớ ngại có tiền trăm bạc chục, mới mua được phiếu quốc-trái. Kẻ có một vài đồng, người có năm ba đồng, ta khéo rủ nhau góp vốn lại mà mua, thành lĩnh trăng được một vạn, cái lợi đó ta chia nhau, thành ra ai cũng nên giàu có cả.

Đỗ Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) Láng Huỳnh Chiếu Đẳng chụp Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

cũng đã lắm mà những người đáo hèn cũng là tay giỏi cả, thế mà sự hát xướng càng ngày càng thấy chìm, chứng không có tiếng được bao nhiêu, xét kỹ mà coi chỉ vì cứ khư khư một cách điệu xưa không chịu canh cải chút nào cả, để thế mà cứ ngồi chật hẹp, không có thức tập nên nhưng quanh trường mới, lắm nơi mới nhà sân thiu, khiến người ta xem hát phải lắm lúc nản chí, cho nên không khỏi nào thấy phát đạt. Nếu những tay có vật lực đem tiền lập một cái hát mới cho rõ đẹp và chắn chỉnh lại các thứ tuồng tập cạnh với những cách hát xướng và sắp đặt những chỗ ngồi ngồi xem cho có thứ tự, theo những lối ở các rạp hát Bắc, Nam thường kỳ, thời tưởng cái mối lợi ấy sẽ nảy nở càng ngày càng nhiều mà cái nghề hí kịch của xứ này mỗi ngày lúc sẽ được chấn chỉnh hoàn toàn, thời khá gọi rằng độ nhất vậy.

XE NHÀ Ai HỎNG

LỐP (Enveloppes).

Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG

HANOI

Mới có Enveloppes

Chambres à air — Dissolution

hiệu « A. SOLY »

để thay vào hành xe nhà cao xu

Giá rẻ.

Xin mua mau kẻo hết.

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM »

Hà nội, ở phố hàng Trống.

Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Tuổi mà người đàn-bà phải 45 tuổi công lưng

GIỜ VỀ GIÀ,

thì thường hay nóng dầu, tức hơi, chóng mặt, tuần toàn, đau thận, đi lão, hay mệt và khó chịu trong người. Lúc bấy giờ thì những chứng tại nhau lại càng hay có. Khi lấy nên uống thuốc đi tự hỏa mà các lương-y ai cũng cho là công-hiệu. Thuốc ấy là :

Dépuratif Richelet

rất công-hiệu trong những bệnh đã kể ra trên này. Dùng nó thì kinh-nguyệt điều-hòa, không làm đau đớn gì cả. Thuốc này lại rất hiệu trong những bệnh sau này : đau vương, tự mồ ở các huyết-quản và các tiêu-bệnh người đi như là bắc-lào, mạn cơn các nốt mẩn, dần pão. Thuốc nếp bán ở các hàng lục-hợp to và các hàng thuốc nội.

Bao giờ cũng cần hiền

SOCIÉTÉ ASIATIQUE D'IMPORT ET D'EXPORT

Số 21, Rue Jules Ferry, ở Haiphong

CÓ BÁN : Vải, đạ, len, rượu vang, rượu sâm banh, rượu cốt nhắc, các thứ đồ hộp, vân vân.

Ai muốn hỏi gì, hiệu ấy sẽ sẵn lòng trả lời và sẽ gửi ngay các mẫu hàng đi. 3075

CAFÉ, RESTAURANT

HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ

Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-dẳng, mà lại dễ tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-lịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Có xe ô-tô cho các quí-khách đi ga, hoặc đi các tỉnh

Giây nói số : 280 — hoặc số 150

Phụ quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2048

OMEGA

CỬA BÁN TẠI :

GRANDS MAGASINS REUNIS

Bán hơi giá của Bản-hiệu. 2024

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN

HAIPHONG

CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN:

Tàu BẢO-THẠCH (JADE) chạy Hải phòng, Nam-định, Ninh-bình, Hongay.

Tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định.

Tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng, Nam-định.

Tàu TÂN-ĐỘ chạy Phú-lại (Sept Pagodes), Lâm.

Tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng Kiến-an.

Tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng, Hongay.

Tàu ĐỒ-SƠN chạy Hải-phòng, Hải-dương.

Những tàng hóa thì phải sếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi hành.

Ai cần biết gì xin hỏi tổng cục tại Hải phòng

Phố Boulevard 56-60 — Phố Tourane số 9.

TÉLÉPHONE N° 661 2011

Nº 20

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-tử-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

... Lão-nô làm tôi ở nhà ta đây đã 3 đời nay, cơm nặng áo dày, ơn ấy khác nào cốt-nhục. Ngày nay có việc ngày cấp, dẫn phu-nhân sai tôi nhảy vào đống lửa, cũng tôi không dám từ. Nhưng tôi thiết-tưởng phu-nhân và tiểu-thư cũng nên trốn đi, nếu mà tiên Kinh, khó lòng sống được.

Doãn phu-nhân nói :

— Ta là một bậc mệnh-phụ, nên phải tử-tiết ; tiểu-thư cũng tình-nguyện theo ta cùng chết, cho toàn hiếu-đạo. Chỉ có công-tử đi rồi thì trốn đi, để giữ một nếp kỷ-tự mai sau. Hễ nhà người đưa công-tử đi rồi thì các nô-tỳ trong nhà, ta cũng cho tuốn đi cả. Ý con nhà người, ta sẽ cấp tiền cho về ở *Nam-trang-biên*, nhà người cứ yên tâm mà đi, không phải lo-ngại thì cả.

Lã-trang khóc mà thưa rằng :

— Phu-nhân và tiểu-thư còn không tiếc tính-mệnh, huống chi vợ con tôi thì sống chết phòng có quan-hệ gì. Nhưng chẳng hay công-tử định đi đâu bây giờ.

Doãn phu-nhân nói :

— Bây giờ khó có chỗ nào mà nương tựa cho được, chỉ có đến nhà *Phạm-hầu* là hợp cả, nhà người nghĩ thế nào ?

Lã-trang nói :

— *Phạm-hầu* vốn chịu ơn to của nhà ta, tất phải giúp công tử. Phu-nhân nghĩ chi phải ! Vậy xin công-tử thu-xếp đi ngay.

Trương-học tiểu-thư khen phải, rồi thu-xếp đồ hành-trang cho *Hoàng-phi thiên-hoa* đi trốn. *Lã-trang* vào nói chuyện cho vợ con nghe. Vợ là *Trương thị*, hai con là *Lã-phác* và *Lã-đức* đều khóc-lóc mà từ-biệt.

Trương-học tiểu-thư lấy hai cái túi nhỏ trao cho *Hoàng-phi thiên hoa* và *Lã trang* mà bảo rằng :

— Trong hai cái túi nhỏ này toàn một thứ chân-bảo, đáng giá kể có mấy nghìn. Lại còn hai tải hoàng-kim nữa thì không biết bao nhiêu mà kể. Mỗi người nên giắt một túi vào trong mình, chỉ để người ta tiền lẻ đã đàng trong khi đi đường mà thôi. Hễ có thiếu tiêu, bấy giờ sẽ bàn đến các thứ chân-bảo.

Lã-trang và *Hoàng-phi thiên-hoa* ăn cơm, rồi thay áo quần, giả hình làm người đi buôn, đợi khi trời tối, có bóng trăng lên, sẽ khởi-hành ra đi.

Trong khi tức-biệt, *Hoàng-phi thiên-hoa* sợ lạy *Doãn* phu-nhân và *Trương-học* tiểu-thư mà rằng :

— Ngày nay tức-biệt, chưa biết bao giờ lại được gặp nhau, sự đau lòng này kể sao cho xiết !

Nói xong, hai hàng nước mắt chảy xuống dòng dòng. *Trương-học* tiểu-thư yên ủi mà rằng :

— Nếu chưa bắt được hiền-đệ thì chắc chúng ta đây cũng chỉ bị giam-cầm một chỗ mà thôi, hiền-đệ chớ nên lo-ngại.

Doãn phu-nhân dặn rằng :

— Khi con đến ở nhà *Phạm-hầu*, nên luyện tập võ-nghệ để đợi dịp cứu thân-phụ, chớ có chơi-bời lêu-lổng mà vô nên bỏi không kịp vậy.

Hoàng-phi thiên-hoa và *Lã-trang* sụt sùi mãi mà từ biệt ra đi. *Trương-học* tiểu-thư nói với *Doãn* phu-nhân rằng :

— Ngày nay cửa-nhà tan nát, còn những giấy-má cũ, người ta vay nợ cũng các văn-tự cầm-cố điền-sản, vân vân, nếu quan Khâm-sai thu được, tất giao cho phủ huyện nã đòi, lại làm khổ người ta mà thôi. Chi bằng ta gọi chúng đến mà cho không cả, để chúng khỏi đi lụy về sau. Sau này ta được vô-sự trở về, mà chúng khá giả thì chắc chúng cũng phải nghĩ đến.

Doãn phu-nhân mừng mà bảo tiểu-thư rằng :

— Con bàn đến việc ấy thì thật có ân-đức nhiều lắm !

Đêm hôm ấy, hai mẹ con ấy-náy không yên giấc. Sáng hôm sau, sai người nhà đi gọi các người vay nợ đến. *Doãn* phu-nhân giấu việc phạm tội không nói đến, chỉ nói là nghỉ tình lân-lý ra vào, xin đem các bức văn-tự lấy mà hoàn lại, sau này làm ăn khá-giả, hãy giờ sẽ liệu trả cho. Mọi người có nợ đều lấy làm cảm phục, lạy tạ mà lui ra.

Trương-học tiểu-thư lại nói với *Doãn* phu-nhân rằng :

— Sản-nghiệp nhà ta đều tự tiền-nhân khi trước, không phải riêng của thân-phụ ta, bây giờ ta nên xử-trí thế nào ?

Doãn phu-nhân nói :

— Tính-mệnh ta bây giờ còn chưa biết thế nào, huống chi sản-nghiệp. Ta chắc sau này sẽ phải sung-công cả mà thôi.

Trương-học tiểu-thư nói :

— Cái sản-nghiệp kể hàng mấy vạn mà để cho sung-công thì thật cũng đáng tiếc. Con có một kế, chẳng hay thân-mẫu nghĩ thế nào ?

Doãn phu-nhân hỏi :

— Con có kế gì, cứ nói cho mẹ nghe.

Trương-học tiểu-thư nói rằng :

— Trước khi quan Khâm-sai chưa đến, ta gọi tăng-nhân ở chùa *Bảo-sơn* quán đến đây, xin đem sản-nghiệp ấy cúng vào nhà chùa, để nhà chùa tìm lấy bọn lợi. Sau này ta không về được thì thôi, nếu ta có về thì bấy giờ sẽ hoàn lại. Như thế chắc tăng-nhân phải bằng lòng, dẫu địa-phương quan có biết chuyện, nhưng thấy ta đã đem cúng vào nhà chùa thì tất còn nói rà mà đến tại quan Khâm-sai biết được.

Doãn phu-nhân khen rằng :

— Con nghĩ kế ấy rất diệu ! Cái cao-kiến đó mẹ thật không bằng !

Nói xong, trò khắc sai người đi gọi tăng-nhân đến. *Doãn* phu-nhân đem hết sự-tình bị oan giải lỗ cho tăng-nhân biết, và nói cả sản-nghiệp ấy, mà bao nhiêu bao-lợi sẽ cúng cả vào nhà chùa. Tăng-nhân nghe nói mừng lắm.

Doãn phu-nhân liền sai người nhà kê-khai tất cả điền-viên ốc-xá, lập một bức văn-tự, thảng là tự năm trước, tính nguyện đem cúng vào nhà chùa. Tăng-nhân cũng viết giấy xin quản nhận cái sản-nghiệp ấy, đợi khi nhà *Hoàng-phi* được vô sự rồi, sẽ đem trả lại.

Ngày hôm sau, *Doãn* phu-nhân và *Trương-học* tiểu-thư gọi tất cả các nô-tỳ trong nhà, đem tiền bạc phân phát cho mỗi người một ít, để ai nấy đều về nhà sinh cơ lập nghiệp. Các nô-tỳ đều ra nước mắt, rồi lạy tạ mà lui ra.

Chỉ có hai đứa tỳ-nữ cho *Trương-học* tiểu-thư, tên gọi *Cầm-trạch* và *Đào-nãi*. Bấy giờ mới độ 12 hoặc 13 tuổi, đều ra nước mắt khóc mà cùng thưa rằng :

— Chúng tôi xin theo hầu phu-nhân và tiểu-thư, dẫu chết chúng tôi cũng cam tâm.

Doãn phu-nhân nói :

— Hai người đã có nghĩa như vậy, thì cho theo cũng chẳng sao !

Bấy giờ các nô-tỳ trong nhà đều lĩt đặt thu xếp đồ đạc đi đi, *Doãn* phu-nhân thấy vậy, thở dài mà than rằng :

— Thương ôi cho nhà ta phen này thật là tan-tác !

Mới trong nửa ngày mà các nô-tỳ kéo nhau đi hết, chỉ có vợ con *Lã-trang* còn đó. *Trương-học* tiểu-thư gửi đem 300 lạng bạc trao cho, dặn lấy tiền mà thu-phương kiếm-chác đợi khi yên-lành, sẽ gọi về sung-túc, tại *Nam-trang-biên*.

(Còn nữa)

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT

và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu BONNET-CARD, tri các thứ đau mắt.

THUỐC SOLUTION B. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện

SOLUTION B. HOLBÉ

2 $ 50 một chai.

Thuốc này chữa khỏi hẳn, mỗi một thứ không muốn lạm một gì ; thứ thuốc này hay lắm !

Mấy thứ bán-chạy hay hơn :

Các thứ thuốc mới chưa in xin để làm vào đây nhưng thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là : 0 $ 10 Trị bệnh Giang-mai

Thuốc uống có SIROP PECTORAL thuốc ho rất hay.

Thuốc lạo chữa người lớn cũng được thôi.

Thuốc lậu hiệu MONTÈS

thuốc uống = 2 c 00 lọ 30 viên

thuốc tiêm = 0 $ 80 một chai

Chữa các chứng lậu cũng rất mau lắm ; uống thuốc cachets antiseptiques ni thứ thuốc kiemkerricide của Bản-hiệu thì nhẹ khỏi. Thuốc này rẻ chữa được cả các người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »

1 $ 00 một lọ

Trị những bệnh dần dà như : Kinh huyệt không đều, hay bị khí bệnh kinh đau đớn mình mẩy, nhức đầu, bụng, gầy còm, uống thuốc này đủ biết sẽ lấy lại mau chóng mình đã hẳn hoi.

Gouttes « MÉTHARSINATE »

1 $ 00 một lọ

Thuốc này bổ lắm, mỗi một không muốn lạm một gì ; thứ thuốc này hay lắm !

BÔ BUỘC THUỐC

đủ dùng để TRÍ-NGHIỆM TOÀ-HỌC

ĐỒ MÔ-SẺ

Kính-hiển, đồ-hiển, thuốc-hiển hiệu LUMIÈRE và COUGNA và giấy-ảnh, thước *Mètre* và thước *Bromure*

Bán cưỡn và bán buôn lấy rẻ.

Bán cất và thêm lỗ

• THUỐC DÉRÉ •

0 $ 00 một chai 1/4 Litre

Trị bệnh phong mai bất kỳ mới hay cũ. Dùng thuốc tôi rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc ! Dùng thuốc khỏi rồi cũng cần phải uống thuốc này thì mới chắc khỏi hẳn được ! Thuốc này rất hay, rất quí ; xi chẳng hại gì đến sự sinh dục, lại bổ sức cho người ra lắm.

Muốn dùng thuốc này trong thời tháng thì nên mua một chai lớn 1/1 Litre, giá có 7 $ 00 mà thôi.

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THỔ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI



Auto-Postale

Công-Ty chúng tôi xin trình quí-khách biết rằng : kể từ tháng năm tháng giêng này này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phố-Cụt và Phố-Cụt ra ga Yên-Lý. — Ở Phố-Cụt có 3 phiên chợ Hiếu buôn bán năm mất lắm. các quí-khách muốn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các quí-khách đi lại đường Vinh-Đông thì nên đi xe thơ thì được tiện-lợi hơn, nhưng khi lấy xe nên cẩn-thận đi vào xe khác. Muốn khỏi mất lắm lấy, xin liệt qui khách đánh giây thép trước cho bản-ty. Bản-ty sẽ cho được giây thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi đường Vinh-Đông-Hà nên đi xe thơ thì đánh giây thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Lý gare ; — mà đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giây thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare. 2012

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

135, Avenue Paul Doumer à Haiphong



XUONG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột vun lên, giống mầu, rất tốt. Vun ruộng bằng XUONG-TÂN thì lên rất to được gấp hai, gấp ba.

Đặt chúng tôi đến nhà nào cũng có người đứng ĐẠI-DIỆU

Ai muốn hỏi hay gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cửu-Đất).

Chúng tôi bán giá như sau này, bằng lấy tại nhà-máy ở Haiphong

22 $ 00 một tấn PH. 2 — Thứ bột để vun ruộng chua.

22 . 00 một tấn PH. S — Thứ bột này thông dụng cả ruộng chua, ruộng nước lợ.

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn — Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Certifié l'insertion